

Số:

Vũng Tàu, ngày tháng năm

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác 03 công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân cho năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 36/TT-BGDĐT);

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Thông tư số 36/TT-BGDĐT;

Trung tâm GDTX – HN Vũng Tàu xây dựng kế hoạch Thực hiện công tác 03 công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân cho năm học 2022-2023 với các nội dung sau:

#### I. MỤC TIÊU THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Thực hiện công khai là nhiệm vụ của cơ sở giáo dục phải thực hiện theo quy định Thông tư số 36/TT-BGDĐT và chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên để thực hiện công khai minh bạch các hoạt động dạy và học của nhà trường để cha mẹ học sinh, cơ quan quản lý chức năng giám sát, kiểm tra, theo dõi các hoạt động dạy và học của nhà trường của từng năm học.

Điều chỉnh và tác động đến các hoạt động của các cơ sở giáo dục về công khai chất lượng giáo dục, điều kiện đảm bảo cho chất lượng giáo dục và thu chi tài chính để các thành viên của cơ sở giáo dục và xã hội tham gia giám sát, đánh giá cơ sở giáo dục theo qui định của Pháp luật. Qua đó góp phần nâng cao tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trong quản lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả giáo dục.

#### II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 36/TT-BGDĐT về “Công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục chuyên biệt”. Cụ thể:

##### 1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường; chương trình giáo dục của nhà trường thực hiện (**Biểu mẫu 09**).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh của nhà trường; số học sinh được đánh giá định kỳ cuối năm học về từng năng lực, phẩm chất, kết quả học tập, tổng hợp kết quả cuối năm; số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ vào

đại học, cao đẳng, học sinh nam/học sinh nữ, học sinh dân tộc thiểu số đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và cơ sở giáo dục chuyên biệt (**Biểu mẫu 10**).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

### **2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, ... tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định (**Biểu mẫu 11**).

b) Đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý và nhân viên

- Số lượng giáo viên, viên chức quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (**Biểu mẫu 12**).

- Số lượng giáo viên, viên chức quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

### **3. Công khai thu chi tài chính**

a) Tình hình tài chính

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách tài trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 và các công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

## **III. HÌNH THỨC, THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI**

**1. Đối với nội dung công khai về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

- Công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục và đào tạo vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục và đào tạo đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi

nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

## **2. Đối với nội dung công khai tài chính**

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách tài trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 và các công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

## **3. Đối với nội dung công khai về học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.**

Công khai bằng hình thức:

- Công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục và đào tạo vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục và đào tạo đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

- Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh xem để biết trước khi nhà trường trước khi tuyển sinh vào năm học mới hoặc vào cuối năm học.

- Phổ biến hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh biết trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Giám đốc**

- Tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định hiện hành

- Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2021-2022 và xây dựng kế hoạch công khai của năm học 2022-2023.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường ở các cấp.

- Thực hiện công bố các kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức bằng các hình thức như sau:

- + Công bố công khai trong các cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường, các cuộc họp liên tịch.

- + Niêm yết công khai các kết quả kiểm tra tại bảng thông tin của nhà trường.

- + Công khai trên trang thông tin điện tử của trường.

## **2. Phó Giám đốc**

Thực hiện nhiệm vụ được phân công của Giám đốc trong việc triển khai thực hiện công tác công khai.

## **3. Bộ phận hành chính**

- Kế toán

+ Thực hiện các công khai về tài chính, học phí và các khoản thu mà nhà trường tổ chức thu tại nhà trường. Công khai các quỹ từ ngân sách, các quỹ khác trong nhà trường.

+ Niêm yết công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính.

+ Công khai các khoản thu, chi hằng năm: chi lương, chi thường xuyên, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, mức thu nhập hàng tháng của viên chức, người lao động trong nhà trường., mức thu chi thường xuyên/IHS, chi đầu tư, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị trong nhà trường.

+ Công khai các kết quả kiểm toán (nếu có).

- Các Thành viên khác

Theo sự phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường để phối hợp tổ chức thực hiện.

## **4. Ban thanh tra nhân dân**

- Có trách nhiệm thanh tra việc thực hiện công tác công khai để việc thực hiện được kịp thời.

Trên đây là kế hoạch thực hiện 03 công khai trong năm học 2022-2023 của Trung tâm GDTX – HN Vũng Tàu. Đề nghị Ban Giám đốc, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường thực hiện kế hoạch để việc thực hiện được đúng theo quy định hiện hành./.

### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (để b/c)
- Ban GD, TT; kT (để t/h)
- Công Đoàn, Ban TTND(để biết, p/h)
- CB,GV,NV (để biết)
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Hữu Phương**